

SỬ DỤNG GRAPH VÀ SƠ ĐỒ TƯ DUY TRONG GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH – MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN NGHIÊN CỨU

Luu Thị Thu Hiền

Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Vinh

Tóm tắt: Triết học Mác – Lênin là học phần có vai trò quan trọng trong việc hình thành thế giới quan duy vật biện chứng, phương pháp luận khoa học cho sinh viên, giúp sinh viên có được tri thức, niềm tin, lập trường vững vàng trong cuộc sống. Tuy nhiên, kiến thức triết học thường làm cho sinh viên thuộc khối ngành kỹ thuật cảm thấy áp lực bởi những khái niệm trừu tượng, khô khan. Thực tế ấy đòi hỏi giảng viên giảng dạy lý luận chính trị Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Vinh luôn nỗ lực đổi mới phương pháp và bước đầu mang đến những tín hiệu tích cực. Với quan điểm lấy người học là trung tâm, việc sử dụng Graph và sơ đồ tư duy vào giảng dạy nội dung triết học đối với sinh viên ngành Kỹ thuật là điều khá mới mẻ nhưng cần thiết tại Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Vinh hiện nay.

Từ khóa: Đổi mới phương pháp dạy học; Graph; sơ đồ tư duy; Triết học Mác – Lênin; phương pháp dạy học tích cực.

USING GRAPH AND MIND MAPS IN TEACHING MARXISM–LENINISM PHILOSOPHY AT VINH UNIVERSITY OF TECHNOLOGY EDUCATION – SOME ISSUES TO BE RESEARCHED

Luu Thi Thu Hien

Faculty of Political Theory, Vinh University of Technology Education

Abstract: Marxism–Leninism Philosophy is a crucial course that plays an important role in shaping students' dialectical materialist worldview and scientific methodology, helping them gain knowledge, confidence, and a firm standpoint in life. However, philosophy is often perceived as abstract and dry, causing pressure for students majoring in technical fields. This reality requires political theory lecturers at Vinh University of Technology Education to constantly innovate their teaching methods, and initial efforts have yielded positive results. With a learner-centered approach, the use of Graph and Mind Maps in teaching philosophical content to engineering students is a relatively new yet necessary method at Vinh University of Technology Education today.

Keywords: Innovation in teaching methods; Graph; Mind Maps; Marxism–Leninism Philosophy; active teaching methods.

Nhận bài: 13/03/2025

Phản biện: 12/04/2025

Duyệt đăng: 16/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Những năm qua, giảng dạy lý luận chính trị (LLCT) nói chung, triết học Mác – Lênin nói riêng đã có nhiều thay đổi từ nội dung chương trình đến phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá... Điều đó tác động không nhỏ đến giảng viên (GV), sinh viên (SV). Đổi mới trong bối cảnh khoa học công nghệ phát triển đòi hỏi GV nỗ lực không ngừng để tìm ra những phương pháp dạy học tích cực, phù hợp với đối tượng SV. Thực tế nhiều năm gần bó với giảng dạy triết học tại Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Vinh, tác giả nhận thấy graph và sơ đồ tư duy (SĐTD) có nhiều thế mạnh nhưng chưa được sử dụng phổ biến. Để góp phần đổi mới phương pháp, đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần Triết học Mác – Lênin, tác giả tập trung nghiên cứu một số vấn đề xoay quanh việc sử dụng graph và SĐTD vào quá trình giảng dạy triết học.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng giảng dạy triết học Mác – Lênin tại Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Vinh trong bối cảnh đổi mới phương pháp

giảng dạy LLCT

2.1.1. Học phần Triết học Mác – Lênin trong bối cảnh đổi mới phương pháp giảng dạy LLCT

Trong giáo dục và đào tạo, các môn LLCT nói chung và Triết học Mác – Lênin nói riêng đóng vai trò rất quan trọng. Bởi, song song với nhiệm vụ trang bị kiến thức lý luận, các học phần này còn tác động đến ý thức, nhân cách của SV. Trong đó, học phần triết học giúp SV hình thành thế giới quan duy vật biện chứng, hình thành niềm tin, lý tưởng, lập trường thế giới quan đúng đắn trước mọi tình huống xảy ra trong cuộc sống.

Triết học Mác – Lênin là học phần có nội dung kiến thức lý thuyết phong phú với hệ thống khái niệm, phạm trù trừu tượng, các quan điểm khô khan, cứng nhắc. Để chuyển tải hết nội dung kiến thức trong thời gian học không dài là thách thức không nhỏ đối với GV và SV.

Đối với GV, để hoàn thành nội dung triết học đúng tiến độ, họ thường lựa chọn phương pháp thuyết trình, truyền thụ một chiều, đôi khi trở nên

ôm đồm kiến thức. Về phía SV, để đáp ứng được yêu cầu mà GV đặt ra, SV cũng phải gồng mình tiếp thu lượng kiến thức GV truyền tải. Cứ như vậy, sau mỗi giờ học, áp lực tăng dần kéo theo tâm lý SV càng thêm nản. Điều đáng lưu ý ở đây, đối tượng SV tiếp cận học phần Triết học Mác – Lênin thường là SV năm thứ nhất, vừa mới làm quen với môi trường đào tạo chuyên nghiệp. Đa số SV tiếp cận học phần với hiểu biết lý luận non nớt, ngây thơ cùng với sự thay đổi cách thức đào tạo nên lúng túng và thấy áp lực.

Trong những năm gần đây, yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy các môn LLCT đang thu hút sự quan tâm của xã hội. Công tác giáo dục LLCT là yêu cầu tất yếu trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đảm bảo cho chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo, kim chỉ nam cho mọi hành động. Ở các trường đại học, việc giáo dục LLCT luôn được coi trọng, bởi, SV là người chủ tương lai của đất nước, phải luôn vững vàng lập trường quan điểm, ý thức chính trị trong mọi tình huống. Đảng ta xác định, nhiệm vụ cấp thiết trong công tác giáo dục là phải đổi mới phương pháp dạy học để đào tạo con người mới có đủ khả năng sống, làm việc đáp ứng được yêu cầu của xã hội, của bối cảnh khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ.

2.1.2. Thực trạng đổi mới phương pháp giảng dạy triết học Mác – Lênin tại Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Vinh hiện nay

a. Đặc điểm SV Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Vinh

SV là tầng lớp đặc biệt của xã hội, có vai trò to lớn đối với sự phát triển của đất nước, là chủ nhân tương lai của đất nước. SV Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Vinh mang đầy đủ những đặc điểm chung của SV Việt Nam: có sức khỏe, có trình độ, luôn khát khao sáng tạo, khám phá cái mới, có ước mơ, hoài bão, luôn muốn tự khẳng định bản thân, nhiệt tình trong các hoạt động phong trào, nhanh chóng thích nghi với nhiều môi trường khác nhau... Phần lớn SV nhà trường có ý thức trong học tập và rèn luyện, quan tâm đến vấn đề lập thân, lập nghiệp, các vấn đề chính trị - xã hội và ít nhiều có chính kiến riêng. Điều đó tạo nên những thuận lợi bước đầu đối với GV dạy LLCT nói chung và triết học Mác – Lênin nói riêng.

Học phần triết học Mác – Lênin thường được bố trí giảng dạy cho SV năm thứ nhất nên vẫn tồn tại những khó khăn. Lứa tuổi ít, vốn sống chưa nhiều, hiểu biết các vấn đề xã hội còn hạn

chế. Năm thứ nhất SV, các em bắt đầu làm quen môi trường sống, chương trình đào tạo mới nên không tránh khỏi những lúng túng. Bên cạnh đó, chất lượng đầu vào của nhà trường chưa cao, học lực của tân SV phần lớn là trung bình – khá; lựa chọn tập trung vào ngành nghề chuyên môn nên có phần coi nhẹ các học phần cơ bản.

b. Đổi mới phương pháp giảng dạy triết học Mác – Lênin tại Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Vinh hiện nay

Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Vinh là ngôi trường đào tạo khối ngành kỹ thuật, có bề dày truyền thống 65 năm xây dựng và trưởng thành. Từ khi thành lập cho đến nay, phương châm của nhà trường là đào tạo ra những kỹ sư, kỹ sư thực hành thực sự có chất lượng, đáp ứng yêu cầu của xã hội. Cùng với chất lượng chuyên môn, Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường luôn coi trọng vấn đề giáo dục LLCT cho SV, đảm bảo người lao động tương lai “vừa hồng vừa chuyên”.

Quán triệt tinh thần đó, các GV giảng dạy LLCT luôn nỗ lực phấn đấu, học hỏi, tìm tòi, sử dụng nhiều phương pháp khác nhau trong truyền thụ kiến thức lý luận với tinh thần hỗ trợ SV tối đa trong việc khai thác học liệu, nắm bắt kiến thức, rèn luyện kỹ năng; mỗi giờ học đều gói trọn tâm huyết của thầy cô khi lên lớp. Các GV dạy học LLCT nói chung, giảng dạy Triết học Mác - Lênin nói riêng luôn xác định đổi mới phương pháp là một nhiệm vụ trọng tâm, là nhu cầu tất yếu của mỗi GV nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín của nhà trường.

Với phương châm “lấy người học làm trung tâm”, GV luôn giữ vai trò chủ đạo trong tổ chức, điều khiển, hướng dẫn hoạt động học cho SV, đảm bảo SV thực hiện đầy đủ, chất lượng các yêu cầu đặt ra và nắm bắt được kiến thức. Tuy nhiên, thực tế đã và đang tồn tại tâm lý “ôm đồm kiến thức”. Nhiều GV nói chung và GV giảng dạy triết học Mác – Lênin nói riêng đang có tâm lý gồng gánh truyền tải hết kiến thức giáo trình, nên, trong nhiều nội dung, GV lựa chọn thuyết trình một chiều, SV thụ động nắm bắt kiến thức trừu tượng, khó nhớ, dẫn đến tâm lý chán nản, muốn buông xuôi. Điều đó ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo.

Việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, đảm bảo lấy người học làm trung tâm, phát huy tinh thần tự học, chủ động và sáng tạo của SV là yêu cầu cấp bách, có ý nghĩa quyết định chất lượng dạy học các học phần LLCT nói chung và triết học Mác – Lênin nói riêng.

2.2. Sử dụng Graph và SĐTD – giải pháp hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy triết học Mác – Lênin tại Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Vinh và một số vấn đề cần lưu ý

2.2.1. Graph và SĐTD trong dạy học

a. Graph trong dạy học

Graph dạy học là sơ đồ phản ánh trực quan tập hợp những kiến thức chốt (cơ bản, cần và đủ) và logic phát triển bên trong của một nội dung dạy học.

Việc áp dụng graph trong dạy học triết học Mác – Lênin sẽ mang lại hiệu quả không nhỏ, bởi điểm mạnh của graph, đó là tính khái quát, trực quan, tính hệ thống, logic và tác động đến sự lĩnh hội kiến thức của SV.

Cách xây dựng Graph sẽ làm cho nội dung kiến thức đặt ở các đỉnh của graph phải là cơ bản, quan trọng nhất của bài học/chương/phần trong chương trình. Như vậy, nhìn vào graph, ta sẽ thấy tổng thể kiến thức, logic phát triển của vấn đề và các mối liên hệ giữa chúng. Việc sắp xếp các đường liên hệ rõ, đẹp, hình khối cân đối... sẽ tác động đến trực quan của người học. Qua đó, graph thể hiện được trình tự, logic phát triển của kiến thức thông qua các trục chính hoặc nhánh, tổng kết được kiến thức chốt và kiến thức liên quan. Graph cho phép dùng các kí hiệu, quy ước viết tắt ở các đỉnh, vì vậy, graph nêu lên được những dấu hiệu bản chất nhất của kiến thức và lược bỏ đi cái thứ yếu. Thông qua graph, SV dễ dàng xác định được kiến thức quan trọng ở các đỉnh và logic phát triển kiến thức trong bài học. Hình ảnh trực quan là những biểu tượng cho sự ghi nhớ và tái hiện kiến thức của SV.

b. SĐTD trong dạy học

Theo Từ điển bách khoa toàn thư: “SĐTD là phương pháp được đưa ra như một phương tiện mạnh mẽ tận dụng khả năng ghi nhận của não. Đây là cách ghi nhớ chi tiết, để tổng hợp hay phân tích một vấn đề thành một lược đồ phân nhánh. Đây là một kỹ thuật nâng cao cách ghi chép: tổng thể vấn đề được chỉ ra dưới dạng một hình, trong đó, các đối tượng liên kết với nhau bằng các đường nối. Với cách thức đó, các dữ liệu được ghi nhớ và nhìn nhận dễ dàng nhanh chóng hơn”.

Cùng với graph tư duy, việc đưa SĐTD vào dạy học mang lại nhiều lợi ích. SĐTD sẽ giúp tiết kiệm được thời gian bởi các từ khóa. Người học có thể tổng hợp, hệ thống hoá, ôn lại kiến thức trong một chương bằng hai hoặc ba trang SĐTD. Điều đó giúp các em tiếp thu bài nhanh và nhớ bài

lâu hơn. Điều đặc biệt của SĐTD đó là phát huy trí tưởng tượng, sáng tạo của SV thông qua hình vẽ, dấu hiệu nổi bật trong sơ đồ, tác động ngay vào cái nhìn đầu tiên của người học. Điều đó có nghĩa là, khi đưa SĐTD vào dạy học, các chức năng của bộ não sẽ được kích thích tối đa, não trái thực hiện sự ghi chép thì não phải xử lý tốt các thông tin về nhịp điệu, màu sắc, không gian. Khi đó, việc học sẽ thực sự hiệu quả.

2.2.2. Sử dụng Graph và SĐTD – giải pháp hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy triết học Mác – Lênin tại Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Vinh hiện nay

Hiện nay, theo học chế tín chỉ, dạy học phải thực sự hướng vào người học, đó chính là hướng đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy cao độ tính tích cực, sáng tạo của SV trong quá trình đào tạo. Việc làm này là cần thiết, cấp bách trong giáo dục chuyên nghiệp, đặc biệt là trong quá trình giảng dạy LLCT nói chung. Tại trường Đại học sư phạm kỹ thuật Vinh, việc sử dụng graph và SĐTD trong giảng dạy triết học Mác – Lênin sẽ mang lại hiệu ứng tích cực đối với người dạy và người học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Thứ nhất, xuất phát từ đặc thù SV kỹ thuật, các GV dễ nhận thấy tư duy sáng tạo, tính logic của các em khá tốt. Trong chương trình đào tạo của nhà trường, năm thứ nhất, SV thường được làm quen với môn học vẽ kỹ thuật, được kích thích tư duy hình khối, nắm bắt logic... làm nền tảng đi sâu vào các học phần chuyên ngành khác. Với đặc điểm này, GV triết học Mác – Lênin có thể khai thác và đưa vào áp dụng graph và SĐTD để dạy học, đánh giá SV, tạo sự mới lạ, tăng hiệu quả trong giảng dạy.

Thứ hai, graph dạy học và SĐTD giúp người học tiếp cận tri thức triết học một cách khoa học, ngắn gọn, dễ hiểu. Đặc thù của tri thức triết học, đó là, trong sự phản ánh hiện thực, tri thức triết học có tính khái quát hoá, trừu tượng hoá cao và được biểu đạt bằng hệ thống khái niệm, phạm trù, nguyên lý, quy luật. Các nguyên lý, quy luật, phạm trù có mối quan hệ biện chứng với nhau, rất phù hợp để sử dụng SĐTD. Thông qua graph và SĐTD, SV dễ hình dung, nắm bắt được trọng tâm và mối liên hệ giữa các kiến thức với nhau. Với một số nội dung, GV có thể lồng ghép ví dụ ngay trong SĐTD/ graph để SV dễ ghi nhớ và vận dụng.

Thứ ba, sử dụng graph và SĐTD có thể phát huy tối đa sự sáng tạo của SV; thu hút sự quan tâm, chú ý giải quyết vấn đề; tăng kỹ năng phân

tích học liệu, chọn lọc thông tin của SV. SV kỹ thuật sẽ không lười nhác, đối phó khi học triết học nếu các em luôn ở trong trạng thái phải đọc và cần đọc. Đối với một số nội dung, GV hướng dẫn, SV phải luôn trong trạng thái đọc tài liệu, phân tích, xử lý nguồn học liệu để xác định vị trí từng nội dung biểu đạt trên sơ đồ.

Thứ tư, SĐTD và graph dạy học giúp SV phát triển các thao tác tư duy cơ bản như phân tích, tổng hợp, so sánh, trừu tượng hóa, khái quát hóa, hệ thống hóa..., nghĩa là SV được kích thích hai bán cầu não hoạt động đồng thời vừa ghi nhớ kiến thức vừa lưu lại hình ảnh. Thông qua SĐTD và graph, SV được rèn luyện khả năng sử dụng ngôn ngữ sơ đồ để diễn đạt nội dung kiến thức, hình thành và phát triển bằng thao tác hệ thống kiến thức, lập sơ đồ, quan sát, phân tích sơ đồ được lập đi lập lại thường xuyên trong quá trình học tập.

Thứ năm, GV có thể sử dụng SĐTD và graph dạy học một cách linh hoạt trong nhiều điều kiện, bối cảnh khác nhau. GV và SV có thể sử dụng phấn, bút các loại để vẽ SĐTD/graph trên bảng lớn hoặc bảng cá nhân, trên giấy A0, A3, A4... tùy thuộc vào nội dung kiến thức, hoạt động dạy học. Bên cạnh đó, GV, SV có thể sử dụng các phần mềm hỗ trợ trình chiếu qua máy chiếu. Có thể thấy, ưu điểm rất lớn khi sử dụng SĐTD, graph dạy học, đó là sự phù hợp với mọi cơ sở vật chất, mọi cơ sở đào tạo.

2.2.3. Một số vấn đề cần lưu ý khi sử dụng graph và SĐTD trong giảng dạy triết học Mác - Lênin

- Cần có sự phối hợp chặt chẽ graph – SĐTD với các phương pháp khác trong giảng dạy

GV giảng dạy triết học Mác – Lênin, giảng dạy LLCT cần có sự mềm dẻo, linh hoạt trong việc phối hợp các phương pháp dạy học, đảm bảo yêu cầu của chương trình đào tạo, phát huy tính tích cực của SV trong nắm bắt kiến thức.

Graph và SĐTD không phải là giải pháp tối ưu duy nhất để nâng cao chất lượng đào tạo. Tùy theo từng nội dung kiến thức triết học và đối tượng SV, GV có thể kết hợp với phương pháp đàm thoại, đặt ra các câu hỏi tương tác, thu hút sự chú ý của SV. Dựa trên SĐTD/graph tư duy, GV kết hợp với hình thức hỏi – đáp, lồng ghép kiến thức để các em trả lời và ghi nhớ, rèn luyện phản xạ tình huống, rèn luyện bản lĩnh, kỹ năng thuyết trình trước tập thể cho SV. Qua sơ đồ và đàm thoại giúp

SV khái quát kiến thức, hiểu rõ về nội dung biểu đạt trong đó.

- Sử dụng công nghệ thông tin khi giảng dạy bằng graph và SĐTD

Dù ưu điểm của graph và SĐTD là có thể linh hoạt khi sử dụng, bởi nó phù hợp với mọi cơ sở vật chất, cơ sở đào tạo, song khái thác khoa học công nghệ và phương tiện dạy học hiện đại là điều cần thiết. Việc sử dụng công nghệ thông tin phù hợp tạo hứng thú học tập ở SV, tăng tương tác trong dạy học và làm cho người học thấy kiến thức triết học gần gũi, chứ không quá trừu tượng, khô khan. Ví dụ: khi giảng dạy “nguyên lý về sự phát triển”, GV có thể trình chiếu video sự phát triển cây cối, sự phát triển muôn loài trên SĐTD “cây tiến hóa”... Đối với các phần mềm tiên tiến, GV có thể kết hợp video, hình ảnh, âm thanh tại những điểm/nhánh mà mình muốn minh họa trên sơ đồ... làm tăng tính trực quan, thêm cảm xúc trong quá trình giảng dạy. Điều đó giúp SV dễ hình dung và ghi nhớ kiến thức triết học hiệu quả.

- Tránh tính hình thức trong thiết lập và sử dụng graph – SĐTD

Đối với bất kỳ phương pháp, cách thức giảng dạy nào, tính hiệu quả có được khi chúng ta áp dụng một cách thực sự, nhuần nhuyễn; không nên tiến hành kiểu nửa vời, hình thức “làm cho có” nhằm đối phó với đổi mới phương pháp. Sử dụng graph và SĐTD hình thức sẽ làm cho SV chỉ nhớ kiến thức một cách máy móc, chỉ thấy bên ngoài mà không hiểu bản chất vấn đề. Trong giảng dạy triết học, nếu SĐTD hay graph được lập một cách cơ học, lắp ghép nội dung mà không diễn giải thì SV không thấy được mối liên hệ giữa yếu tố, dễ hình thành ở SV thói quen tư duy siêu hình, thiếu linh hoạt, thiếu tính hệ thống và không thấy được ý nghĩa nội dung triết học trong thực tiễn.

- Không nên tuyệt đối hóa graph và SĐTD trong giảng dạy triết học

Trong giảng dạy nói chung và triết học Mác – Lênin nói riêng, GV cần lưu ý phối hợp linh hoạt các hình thức tổ chức và phương pháp giảng dạy để phát huy tối đa hiệu quả. Việc sử dụng graph và SĐTD mang lại nhiều lợi ích thiết thực, nhưng, trong giảng dạy triết học, chúng ta không nên tuyệt đối hóa vai trò của nó. Bởi lẽ, nếu GV sử dụng graph và SĐTD quá nhiều sẽ gây sự nhàm chán, thiếu đi sự tò mò, hứng khởi của SV khi khám phá kiến thức.

- Đảm bảo tính khoa học, thẩm mỹ trong graph và SĐTD

Để nâng cao chất lượng giảng dạy triết học Mác – Lênin, GV phải thật sự tâm huyết trong mỗi bài giảng. Việc lựa chọn nội dung lập graph, SĐTD không khó, cái quan trọng là yếu tố chất lượng. Graph, SĐTD phải thể hiện trọng tâm kiến thức một cách khoa học để SV nhanh chóng nắm được. Muốn vậy, GV phải nghiên cứu, chọn lọc và tìm ra các từ khóa ngắn gọn, tường minh. Sự kết nối của các từ khóa cũng phải làm nổi bật để SV thấy được mối liên hệ kiến thức trên sơ đồ. Yêu cầu của graph, SĐTD chất lượng là đảm bảo tính khoa học, thu hút sự chú ý, có tính thẩm mỹ cao. Điều đó đòi hỏi GV phải luôn làm mới mình, phát huy tối đa tính sáng tạo góp phần làm cho bài giảng thêm sâu sắc và cuốn hút.

III. KẾT LUẬN

Đổi mới phương pháp giảng dạy là yêu cầu cần thiết trong bối cảnh hiện nay nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Tính chất đặc thù của khoa học LLCT nói chung, triết học nói riêng đòi hỏi mỗi GV phải luôn trau dồi, cập nhật thông tin và sử dụng phong phú các phương pháp truyền thụ kiến thức khác nhau để mỗi giờ triết học thêm hấp dẫn. Việc phát huy những thế mạnh của graph và SĐTD trong giảng dạy triết học dựa trên đặc điểm SV khối ngành kỹ thuật tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh sẽ mang đến sự mới mẻ, tích cực đối với GV và SV nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ X*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 207.
2. Vũ Trọng Dung (2007), “Đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy triết học ở Học viện Chính trị khu vực I trong giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Triết học*, số 191, tháng 4/2007.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa X*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Ban chấp hành trung ương (2014), *Kết luận của Ban bí thư về việc tiếp tục đổi mới việc học tập LLCT trong hệ thống giáo dục quốc dân, số 94 – KL/TW, Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2014*.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr 136, tr.182.
6. Bộ Giáo dục và đào tạo (2021), *Giáo trình Triết học Mác – Lênin (Dùng cho bậc đại học hệ không chuyên LLCT)*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.